

CÔNG TY CỔ PHẦN MYRACLE NAM PHƯƠNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN MYRACLE NAM PHƯƠNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MYRACLE NAM PHUONG JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110684296

3. Ngày thành lập: 12/04/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 102 ngõ 553 đường Giải Phóng, Phường Giáp Bát, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0965024666

Fax:

Email: myraclenamphuongjsc@gmail.com Website: om

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa (loại trừ hoạt động đấu giá hàng hóa, môi giới bảo hiểm, chứng khoán)	4610
5.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm	4649(Chính)
7.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
9.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
10.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299

11.	Đào tạo sơ cấp Chi tiết: Giáo dục nghề nghiệp, đào tạo trình độ sơ cấp	8531
12.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dạy máy tính	8559
13.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
14.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
15.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
16.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
17.	Lập trình máy vi tính	6201
18.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
19.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (trừ hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê)	6311
20.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát xây dựng - Thiết kế quy hoạch xây dựng - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng - Tư vấn giám sát thi công xây dựng - Kiểm định xây dựng - Hoạt động đo đạc và bản đồ	7110
21.	Quảng cáo (trừ hoạt động quảng cáo thuốc lá)	7310
22.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Dịch vụ thiết kế đồ họa; - Hoạt động trang trí nội thất - Thiết kế website - Thiết kế mỹ thuật	7410
23.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại cấm)	4690
24.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
25.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
26.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
27.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
28.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
29.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
30.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
31.	In ấn	1811

32.	Dịch vụ liên quan đến in (Trừ dập khuôn tem)	1812
33.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
34.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
35.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
36.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
37.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
38.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đầu (loại trừ hoạt động sản xuất huy hiệu và huân chương quân đội)	2599
39.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
40.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
41.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ hoạt động đấu giá) Chi tiết: Dịch vụ thương mại điện tử	4791
42.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
43.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh bất động sản)	5210
44.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển - Kinh doanh dịch vụ Logistics	5229
45.	Xuất bản phần mềm (trừ hoạt động xuất bản phẩm)	5820
46.	Cung ứng lao động tạm thời Chi tiết: Hoạt động dịch vụ việc làm	7820
47.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Hoạt động cho thuê lại lao động	7830
48.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
49.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
50.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
51.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
52.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
53.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
54.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753

55.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
56.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
57.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
58.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772

- 6. Vốn điều lệ:** 6.000.000.000 VNĐ
- Mệnh giá cổ phần:
- 7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 600.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ NGỌC QUYÊN	Số 4B, Đường Giải Phóng, tổ 86, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	330.000	3.300.000.000	55,000	001190051769	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	330.000	3.300.000.000	55,000		

2	NGUYỄN NGỌC QUYẾT	Số 4B, Đường Giải Phóng, tổ 86, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	5,000	0010950345 96	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	30.000	300.000.000	5,000		
3	NGÔ VĂN BẮC	Số 102 ngõ 553 đường Giải Phóng, Phường Giáp Bát, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	240.000	2.400.000.000	40,000	0240830001 46	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	240.000	2.400.000.000	40,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ NGỌC QUYÊN

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 17/11/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001190051769

Ngày cấp: 10/07/2021

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Số 4B, Đường Giải Phóng, tổ 86, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Số 4B, Đường Giải Phóng, tổ 86, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội